

Xây dựng ngữ liệu môn Ngữ văn nhằm khai thác giá trị truyện kể dân gian trong nhà trường phổ thông ở tỉnh Quảng Ninh

Phạm Thị Mỹ

Trường THPT Bạch Đằng, Quảng Yên, Quảng Ninh

Received: 10/10/2024; Accepted: 18/10/2024; Published: 25/10/2024

Abstract: *Quang Ninh is a province with a relatively rich system of folk tales, associated with the development of spiritual tourism. Based on research, we build a group of key solutions to exploit the value of folk literature in developing spiritual tourism in Quang Ninh, which is to build a plan and organize the implementation of exploiting the value of stories. fairy. folk. In this group of solutions, the proposal to build a corpus and form of promoting spiritual tourism in Quang Ninh province in Literature subjects in high schools is feasible and can be applied effectively in the teaching practice of students. pupil. school, to nurture the young generation's awareness of the province's cultural values. The article contributes to preserving and promoting the value of Quang Ninh's folk tale treasure, especially in the field of spiritual tourism development.*

Keywords: *Linguistics, language and literature subjects, folk tales, spiritual tourism.*

1. Đặt vấn đề

Quảng Ninh (QN) là vùng đất đa dạng về văn hóa cũng như địa hình. Đây là những điều kiện quan trọng cho nhiều loại hình du lịch QN phát triển, trong đó có du lịch tâm linh. Theo thống kê của Sở Văn hóa - Du lịch và Thể thao tỉnh QN, trên địa bàn tỉnh có hơn 600 cơ sở tín ngưỡng dân gian và gần 100 lễ hội truyền thống. Đây chính là tiềm năng lớn cho sự phát triển mạnh mẽ của loại hình du lịch văn hóa tâm linh mà QN đang chú trọng đầu tư. Bên cạnh đó, QN có hệ thống truyện kể dân gian (TKDG) vô cùng phong phú mà sự tồn tại của hệ thống truyện kể này có sự gắn bó tương đối chặt chẽ với tín ngưỡng, lễ hội. Vì thế, việc khai thác các giá trị của TKDG có ý nghĩa lớn đối với việc phát triển hoạt động du lịch tâm linh.

Tuy nhiên, việc làm đó chưa được quan tâm đúng mức và chưa tạo ra được hiệu quả cao. Sự khai thác các tuyến du lịch tâm linh ở QN mới ở bề nổi, chưa tìm thấy tầng sâu, phù sa của những trầm tích văn hóa tại đây. Trong khi đó, các cơ sở thờ tự, các lễ hội thường gắn liền với những câu chuyện dân gian lí giải nguồn gốc, lịch sử của phong tục, lễ vật, của đối tượng được thờ cúng, tôn vinh. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả đề xuất một giải pháp khai thác giá trị của TKDG nhằm phát triển du lịch tâm linh ở QN là Xây dựng ngữ liệu môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông tỉnh Quảng Ninh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục tiêu và cơ sở để xuất việc xây dựng ngữ

liệu môn Ngữ văn nhằm khai thác giá trị truyện kể dân gian ở Quảng Ninh

2.1.1. Mục tiêu đề xuất

Qua nghiên cứu, tác giả nhận thấy, văn học với bốn chức năng của nó hoàn toàn là một công cụ truyền thông thiết yếu và hữu hiệu. Đồng thời, việc phát triển du lịch tâm linh tỉnh QN cần có sự chung tay góp sức của nhiều ngành nghề và bằng nhiều phương thức. Chính vì thế mà giáo dục cũng không nằm ngoại lệ, nhất là với giáo dục Ngữ văn. Dựa vào kế hoạch xây dựng chương trình Ngữ văn mới theo định hướng phát triển năng lực cho người học, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào việc có thể đào tạo ra những người con QN của thế hệ này để trở thành những người hướng dẫn viên, truyền thông viên thông thạo truyền thống và lịch sử quê hương.

Trong bài viết này, việc đưa những ngữ liệu về TKDG vào chương trình Ngữ văn phổ thông ở QN hướng tới hai mục đích chính như sau: Phát triển du lịch tâm linh tỉnh QN thông qua các giá trị của TKDG và đề xuất thêm những ngữ liệu giúp hoàn thiện chương trình Ngữ văn phổ thông theo đúng định hướng của chương trình mới.

2.1.2. Cơ sở để xuất

Chương trình môn Ngữ văn tại nhà trường phổ thông hiện hành được quy định trong tài liệu “Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn”. Trong đó, việc dạy và học Ngữ văn có nhiều điều kiện để phát triển năng lực của người học thông qua

các hoạt động và hình thức đổi mới. GV có thể lựa chọn ngữ liệu và những PP giảng dạy khác nhau thay vì cố định theo văn bản như định hướng trước đây. Chương trình định hướng phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ: Nghe, nói, đọc, viết. Bản thân là một GV Ngữ văn, với đề án này, tác giả bài viết đánh giá việc xây dựng thêm các ngữ liệu và hình thức quảng bá du lịch tâm linh là một vấn đề khả quan dựa trên một số cơ sở cụ thể trình bày dưới đây:

Mục tiêu giáo dục tổng quát

Khi đề xuất xây dựng các ngữ liệu và hình thức quảng bá du lịch để đưa vào trong chương trình Ngữ văn phổ thông hiện hành, tác giả bài viết bám sát vào định hướng mục tiêu mà Bộ GD & ĐT đề ra. Trong đó có ba mục tiêu chính:

Mục tiêu về phẩm chất: Giúp cho HS tiếp tục phát triển thêm những phẩm chất: *Có cá tính, bản lĩnh, có lí tưởng và hoài bão, biết giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của VN*; có tinh thần hội nhập và ý thức công dân toàn cầu.

Mục tiêu về năng lực chung: Làm chủ được năng lực của bản thân, tìm cách phát triển những năng lực vốn có với các yêu cầu cao hơn: *Đọc hiểu được cả nội dung tường minh và hàm ẩn của các loại văn bản với mức độ khó hơn thể hiện qua dung lượng, nội dung và yêu cầu đọc; nói và nghe linh hoạt; có chủ kiến, cá tính, có thái độ phù hợp trong tranh luận.*

Mục tiêu về năng lực văn học (VH): Phân biệt được tác phẩm VH với các tác phẩm thuộc loại hình nghệ thuật khác; phân tích và nhận xét được đặc điểm của ngôn ngữ VH; phân biệt được cái biểu đạt và cái được biểu đạt trong VH; nhận biết và phân tích, cảm thụ tác phẩm VH dựa vào đặc điểm phong cách VH; có trí tưởng tượng phong phú, biết tiếp nhận, thưởng thức và đánh giá văn học; có thể tạo ra được một số sản phẩm có tính văn học.

Trên đây là những mục tiêu chung khi thiết kế chương trình môn Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực. Cả ba mục tiêu này đều có thể hình thành được từ các giá trị của truyện kể liên quan đến tâm linh của tỉnh QN. Người dạy và người học từ đó có thể phát triển du lịch tâm linh bằng những giá trị văn học và sản phẩm văn học cụ thể.

Yêu cầu khi lựa chọn văn bản

Chương trình Ngữ văn phổ thông tổng thể nêu rõ ba yêu cầu khi GV lựa chọn ra các ngữ liệu để đưa vào chương trình giảng dạy.

Một là cần đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa văn bản văn học, văn nghị luận và văn bản thông tin. Trong văn bản văn học, chú ý đảm bảo sự cân đối và tương đối giữa các thể loại văn học. Những TKDG có liên quan đến

tâm linh ở tỉnh QN hầu hết thuộc thể loại truyền thuyết của nhiều dân tộc khác nhau. Bởi thế, hệ thống giá trị mà đối tượng này đem lại có thể hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu đầu tiên về ngữ liệu giáo dục.

Hai là cần bảo đảm sự phù hợp của văn bản với yêu cầu phát triển và thời lượng học tập của chương trình như: độ khó của các văn bản đọc, thời gian giảng dạy, độ dài ngữ liệu để HS có thể tiếp dễ dàng cận đầy đủ và sâu sắc. Đối tượng nghiên cứu mà chúng tôi đề cập trong đề án này có dung lượng không dài, đó là một bộ phận văn học dân gian nên phân khúc nhận thức rộng. Những giá trị được đem đến một cách sâu sắc và thấm thía như đặc trưng vốn có của văn học truyền miệng.

Ba là bảo đảm kế thừa và phát triển dựa trên các chương trình môn Ngữ văn đã có. “Chương trình dựa vào 9 tác gia và các tác phẩm văn học được học trong chương trình và SGK hiện hành, lựa chọn và bổ sung một số tác giả, tác phẩm có vị trí quan trọng, tiêu biểu cho thành tựu văn học dân tộc qua các giai đoạn để dạy học trong nhà trường với ba cấp độ: tác phẩm bắt buộc (tác giả SGK và GV bắt buộc thực hiện theo quy định của chương trình); tác phẩm bắt buộc lựa chọn (tác giả SGK bắt buộc lựa chọn tác phẩm của tác giả có tên trong danh mục quy định của chương trình); tác phẩm gợi ý lựa chọn (tác giả SGK tự lựa chọn tác phẩm theo danh mục gợi ý của chương trình)”.

Vị trí đề xuất trong hệ thống nội dung giáo dục cụ thể

Với chương trình THPT, chúng tôi đã khảo sát yêu cầu cần đạt của bốn kỹ năng (KN): Nghe - Nói - Đọc - Viết; trong đó, không gian để lồng ghép TKDG liên quan đến tâm linh có thể đưa vào trong những vị trí như sau:

KN nghe:

Lớp 10: Rèn luyện khả năng lắng nghe và tóm tắt lại nội dung, giúp HS tập trung và phân tích.

Lớp 11: HS tóm tắt bài thuyết trình của người khác, phát triển KN tiếp nhận thông tin.

Lớp 12: Tăng cường khả năng giao tiếp và tư duy qua phỏng vấn ngắn, xác định mục đích và nội dung rõ ràng.

KN nói:

Lớp 10: Kể lại truyền thuyết hoặc cổ tích với phong cách sinh động.

Lớp 11: Trình bày bài giới thiệu về một di sản hoặc truyện kể, nâng cao khả năng thuyết trình.

Lớp 12: Thuyết minh chi tiết về một danh lam thắng cảnh, sử dụng công cụ hỗ trợ như hình ảnh.

KN đọc: Lớp 10: HS nhận biết các yếu tố cơ bản

của truyền thuyết và cổ tích.

Lớp 11: HS phát hiện bối cảnh, nhân vật và cách nhìn cuộc sống của tác giả trong văn bản.

Lớp 12: HS hiểu ý nghĩa và thông điệp văn bản thông qua bối cảnh lịch sử và văn hóa.

KN viết:

Lớp 10: Viết văn bản kể lại sự kiện lịch sử liên quan đến nhân vật cụ thể.

Lớp 11: Viết văn bản giải thích về một hiện tượng tự nhiên, nâng cao khả năng lập luận.

Lớp 12: Viết bài thuyết minh về danh lam thắng cảnh với hình ảnh minh họa.

Chương trình Ngữ văn THPT 2018, các chuyên đề về TKDG chỉ xuất hiện ở lớp 10, tạo cơ hội cho HS nghiên cứu và viết báo cáo về Văn học dân gian. Phần này mở rộng không gian cho các bài thực hành và liên hệ Văn học dân gian với du lịch tâm linh Quảng Ninh. Chuyên đề có thể lồng ghép, sử dụng ngữ liệu đề xuất là *Thực hành nghiên cứu và viết báo cáo về một vấn đề về Văn học dân gian*.

2.2. Một số truyện kể dân gian tiêu biểu

Những TKDG Quảng Ninh có yếu tố tâm linh rất phong phú và đa dạng. Trong đề xuất này, chúng tôi chỉ lựa chọn một số truyện tiêu biểu, đáp ứng mục đích giáo dục và yêu cầu về ngữ liệu như:

Truyền thuyết Vịnh Hạ Long

Ngọc Hoàng sai mẹ Rồng và đàn Rồng con xuống trần để giúp người Việt chống giặc. Rồng phun lửa, nhả châu ngọc để chặn bước quân thù. Sau khi giặc tan, thấy phong cảnh nơi đây yên bình, Rồng mẹ và Rồng con ở lại, tạo nên Vịnh Hạ Long và Bái Tử Long.

Sự tích Suối Giải Oan (Yên Tử)

Vua Trần Nhân Tông từ bỏ ngai vàng, đến Yên Tử tu hành. Khi các cung nữ muốn ngăn vua rời triều đình, vua khuyên họ trở về, nhưng vì trung thành, họ đã nhảy xuống suối tự vẫn. Để tưởng nhớ, vua lập đàn tràng và xây chùa Giải oan.

Truyền thuyết về hang Thiên Cung

Hang Thiên Cung kể về cuộc hôn nhân của nàng Mây và Hoàng tử Rồng. Lễ cưới được tổ chức trong hang, tạo nên khung cảnh huyền bí với nhũ đá và ánh sáng, nơi họ sống cùng con cháu bảo vệ vùng đất mới.

Truyền thuyết Quả bầu

Truyện giải thích nguồn gốc người Vân Kiều từ một quả bầu khổng lồ rơi từ trời xuống, mở ra và sinh ra nhiều dân tộc. Điều này biểu trưng cho tinh thần đoàn kết và cội nguồn chung.

Thần thoại Ông khổng lồ gánh đá định lấp biển

Ông Khổng Lồ cố lấp biển để ngăn lũ lụt, nhưng bị Long Vương phá kế hoạch bằng cách cho gà gáy sớm, khiến ông dừng lại. Dấu tích của ông còn lại là các hòn đảo trên Vịnh Hạ Long.

Truyền thuyết Vịnh Bái Tử Long

Tương tự truyền thuyết Vịnh Hạ Long, mẹ Rồng và đàn con giúp dân ta đánh đuổi giặc, rồi quyết định ở lại, tạo nên Vịnh Bái Tử Long.

Sự tích Đền Cặp Tiên

Hai nàng tiên thường lấy nước từ giếng Tiên, nơi nước ngọt không bao giờ cạn, dù bị ảnh hưởng bởi triều cường. Địa danh như núi Tiên, vung Tiên đều gắn liền với truyền thuyết này.

Sự tích Miếu Vua Bà

Một bà lão đã hướng dẫn Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn về lịch con nước và địa hình, giúp ông chiến thắng giặc Nguyên - Mông. Sau chiến thắng, bà được phong làm “Vua Bà” và lập miếu thờ.

Sự tích Rón cô tiên

Truyện kể về một cô tiên bị phạt ở lại trần gian sau khi làm vỡ chén ngọc, và tạo nên một lỗ thông ra biển. Dân làng dựng vọng thờ để tưởng nhớ.

Truyền thuyết Hang Trinh Nữ

Câu chuyện tình buồn của cô gái và chàng trai hóa đá vì tình yêu bị ngăn cấm, với hang Trinh Nữ và hang Trống biểu trưng cho sự chờ đợi.

3. Kết luận

Những truyện kể dân gian nêu trên đã để lại nhiều giá trị to lớn cho vùng đất Quảng Ninh như: Giá trị lịch sử và giá trị cổ kết cộng đồng thông qua sự gắn bó của truyền thuyết với các lễ hội tại các di tích lịch sử quan trọng cũng như tại một số cơ sở thờ tự tiêu biểu của tỉnh Quảng Ninh, giá trị hướng về cội nguồn, giá trị cân bằng đời sống tâm linh, giá trị bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa. Qua nghiên cứu, bài viết đã xây dựng một giải pháp khả thi và có thể áp dụng hiệu quả ngay trong thực tiễn giảng dạy của nhà trường, nhằm khai thác các giá trị truyện kể dân gian vào phát triển du lịch tâm linh Quảng Ninh là xây dựng ngữ liệu môn Ngữ văn tại nhà trường phổ thông, với các mục tiêu đề xuất, cơ sở đề xuất và nội dung đề xuất cụ thể.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Khánh Duyên (2002), *Di tích và danh thắng Quảng Ninh*, tập 1, Ban Quản lý di tích thắng cảnh Quảng Ninh xuất bản.
2. Tổng Khắc Hải (Chủ biên, 2005), *Du địa chỉ Quảng Ninh (Tập 1,2,3,4)*, UBND tỉnh Quảng Ninh,
3. Ngô Trung Hòa (2015), *Góp phần bảo tồn lễ hội dân gian vùng biển đảo Quảng Ninh*, NXB Hồng Đức. Hà Nội